

Số: /BC-STC

Trà Vinh, ngày tháng 7 năm 2023

BÁO CÁO**Tình hình thực hiện công tác tháng 7
và chương trình công tác tháng 8 năm 2023
(từ ngày 16/6/2023 đến ngày 15/7/2023)**

Thực hiện Kế hoạch công tác năm 2023 và Kế hoạch công tác tháng 07/2023; Sở Tài chính báo cáo kết quả thực hiện công tác tháng 07 và chương trình công tác tháng 08 năm 2023 như sau:

I. Kết quả hoạt động tháng 07/2023**1. Lĩnh vực Quản lý ngân sách:**

a) Tổng thu NSNN trên địa bàn: 1.348.760 triệu đồng, lũy kế: 10.883.338 triệu đồng, đạt 84,46% so với dự toán HĐND tỉnh giao (nếu loại trừ các khoản không giao dự toán thì đạt 61,63% so với dự toán), tăng 27,19% so với cùng kỳ⁽¹⁾. Trong đó:

- Thu nội địa: 195.381 triệu đồng, lũy kế: 3.536.331 triệu đồng, đạt 62,03% so dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 8,14% so với cùng kỳ.

- Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu: 365.139 triệu đồng, lũy kế: 594.139 triệu đồng, đạt 48,7% so dự toán HĐND tỉnh giao.

- Thu chuyển nguồn: -100.926 triệu đồng, lũy kế: 2.782.641 triệu đồng (trong đó chuyển nguồn CCTL: 1.992.833 triệu đồng, ngân sách tỉnh: 1.412.365 triệu đồng; ngân sách huyện - xã: 580.468 triệu đồng).

- Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 880.180 triệu đồng, lũy kế: 3.811.241 triệu đồng, đạt 63,89% so dự toán HĐND tỉnh giao.

- Thu từ ngân sách cấp dưới nộp lên: 8.709 triệu đồng, lũy kế: 158.709 triệu đồng.

b) Tổng chi NSDP: Trong kỳ 227.425 triệu đồng, lũy kế 4.713.904 triệu đồng, đạt 39,99% so với dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 8,36% so với cùng kỳ. Nguyên nhân tăng so với cùng kỳ là giải ngân vốn đầu tư công tăng so với cùng kỳ; tăng chi nộp trả ngân sách cấp trên.

c) Các mặt công tác khác:

- Báo cáo: Tình hình thực hiện các kiến nghị của Thanh tra, Kiểm toán Nhà nước Quý II/2023; đánh giá tình hình thực hiện Nghị định số 73/2019/NĐ-CP của Chính phủ; kết quả thực hiện Quyết định số 1747/QĐ-UBND ngày 31/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược hợp tác đầu tư nước ngoài giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

¹ Nguyên nhân tăng thu so cùng kỳ là do tăng thu nội địa; tăng thu chuyển nguồn cải cách tiền lương; tăng thu bổ sung từ ngân sách cấp trên.

- Trình Ủy ban nhân dân tỉnh: Xin chủ trương cho phép các đơn vị sử dụng ngân sách được chi trả lương cơ sở theo mức lương mới 1.800.000 đồng/tháng; xin chủ trương và bổ sung kinh phí cho Công an tỉnh thực hiện Đề án 06/QĐ-TTg; bổ sung dự toán, bổ sung có mục tiêu và điều chỉnh ngân sách tỉnh năm 2023 (đợt 2); hoàn trả Quỹ dự trữ tài chính.

- Công văn gửi các đơn vị: Hướng dẫn tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trên địa bàn huyện Cầu Kè; hướng dẫn hình thức lựa chọn nhà thầu thực hiện các công trình sửa chữa tài sản công; ý kiến dự toán chi phí lập quy hoạch phân khu Khu đô thị sinh thái dọc sông Láng Thè; ý kiến dự toán lập Đề án đề nghị công nhận thành phố Trà Vinh (mở rộng), tỉnh Trà Vinh đạt tiêu chí đô thị loại II; yêu cầu các đơn vị, địa phương báo cáo giải ngân vốn các chương trình MTQG;...

- Hướng dẫn các đơn vị: Kinh phí xét tuyển công chức, viên chức; lập dự toán NSNN năm 2024 và kế hoạch tài chính - NSNN 03 năm 2024-2026; thực hiện chi trả lương theo mức lương cơ sở mới theo Nghị định số 24/2023/NĐ-CP.

- Giải trình các nội dung theo Công văn số 2550/UBND-KT ngày 16/6/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; giải trình Kiểm toán Nhà nước nộp trả ngân sách tỉnh kinh phí thực hiện Nghị định số 108/2014/NĐ-CP.

2. Lĩnh vực Tài chính - Hành chính sự nghiệp:

- Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua sắm hàng hóa, nguyên vật liệu và dịch vụ của nhiệm vụ khoa học công nghệ phát triển tài sản trí tuệ (quảng bá nhãn hiệu chứng nhận Lát Càng Long và Nghêu).

- Trình Ủy ban nhân dân tỉnh: Trích theo quy định từ các khoản thu hồi phát hiện qua công tác thanh tra đã thực nộp vào ngân sách nhà nước; điều chỉnh khoản 2 Điều 1 Quyết định số 2201/QĐ-UBND ngày 14/11/2022.

- Phê duyệt dự toán và phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác cho các Sở, ngành tỉnh (17 Quyết định); 01 Quyết định điều chỉnh Điều 1 Quyết định số 33/QĐ-STC ngày 08/02/2023 của Sở Tài chính phê duyệt KHLCNT xây dựng, triển khai hệ thống cơ sở dữ liệu quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

- Công văn gửi các Sở, ngành: Ý kiến phương án tự chủ tài chính giai đoạn 2023-2025 của Trung tâm Thông tin, Thống kê khoa học công nghệ và Đổi mới sáng tạo; ý kiến nội dung kế hoạch và dự toán xây dựng sản phẩm OCOP, thương hiệu, truy xuất nguồn gốc sản phẩm và phát triển thương mại điện tử; ý kiến về việc xin gia hạn thời gian thực hiện gói thầu thuê xử lý chất thải nguy hại tại Bệnh viện Sản – Nhi; về việc bổ sung danh mục công trình và nguồn vốn thực hiện sửa chữa, đảm bảo giao thông tuyến Đường tỉnh, Đường huyện phục vụ xây dựng huyện nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao năm 2023;...(2)

² 47 Công văn: Ý kiến xây dựng kế hoạch và dự toán NSNN năm 2024 và kế hoạch tài chính NSNN 03 năm 2024-2026 từ nguồn kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường; ý kiến dự thảo kinh phí kèm theo kế hoạch thực hiện Quyết định số 71/QĐ-TTg ngày 10/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ; ý kiến thẩm định đề cương và dự toán chi tiết “Nâng cấp giao diện Công thông tin điện tử tỉnh Trà Vinh”; về việc kiểm tra điều chỉnh dự toán NSNN năm 2023; ý kiến về việc xin chủ trương chi tổ chức Hội nghị Tổng kết thi đua cụm 8 khối các Sở Giáo dục và Đào tạo năm học 2022-2023;...

3. Lĩnh vực Tài chính đầu tư:

- Hoàn thành thẩm tra quyết toán 09 dự án, với tổng giá trị được duyệt là 180.705 triệu đồng. Tính đến ngày 12/7/2023 hoàn thành thẩm tra, phê duyệt quyết toán 41 dự án, với tổng giá trị được duyệt là 988.822 trđ. Giảm trừ 1.449 trđ so với giá trị chủ đầu tư đề nghị quyết toán.

- Số dự án hoàn thành chưa phê duyệt quyết toán là 43 dự án, trong đó:

+ Số dự án hoàn thành đã gửi đến Sở Tài chính thẩm tra, quyết toán là 06 dự án, công trình sử dụng vốn đầu tư, tổng mức đầu tư là 455.958 triệu đồng (*trong đó: Đã thẩm tra 02 dự án, giá trị đề nghị quyết toán là 27.215 triệu đồng; 02 dự án đang trình UBND tỉnh cho chủ trương quyết toán, giá trị đề nghị quyết toán là 87.895 triệu đồng*).

+ Số dự án hoàn thành chưa gửi hồ sơ quyết toán: 37 dự án, tổng mức đầu tư là 4.897.867 triệu đồng⁽³⁾.

- Tổng số vốn được giao trong năm kế hoạch: 4.730.659 triệu đồng, trong đó: số vốn chưa phân bổ là 82.160 triệu đồng.

+ Vốn kế hoạch năm trước chuyển sang: 132.220 triệu đồng.

+ Vốn kế hoạch năm: 4.598.439 triệu đồng.

- Lũy kế vốn đã giải ngân tính đến ngày 30/6/2023 là: 1.587.714 triệu đồng, đạt 33,56% so với kế hoạch giao, trong đó:

+ Vốn kế hoạch năm trước chuyển sang: 29.579 triệu đồng.

+ Vốn kế hoạch năm: 1.558.136 triệu đồng.

- Xử lý và phát hành 19 văn bản đúng thời gian quy định.

4. Lĩnh vực Quản lý giá và công sản:

4.1. Quản lý Giá:

- Báo cáo Bộ Tài chính tình hình giá cả hàng hóa thị trường tự do và công tác Quản lý giá và công sản tháng 07 năm 2023.

- Công văn gửi các Sở, ngành: Ý kiến dự thảo Quyết định phê duyệt giá dịch vụ xử lý bùn thải tại dự án Đầu tư công trình chứa bùn thải nạo vét từ công trình vệ sinh trên địa bàn thành phố Trà Vinh (KSVP); khẩn trương rà soát mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công trực tuyến; thực hiện thẩm định giá nhà nước; báo cáo kết quả thực hiện triển khai Nghị quyết số 58-NQ/TW của Chính phủ;...

- Tham gia định giá tài sản do Tòa án tổ chức 13 vụ.

4.2. Quản lý công sản:

- Báo cáo Bộ Tài chính: Rà soát, tổng hợp vướng mắc trong quá trình thực hiện Nghị định số 28/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ; tổng hợp kết

³ Số dự án trong thời gian quyết toán là 7 dự án, với số vốn là 567.520 trđ; số dự án chậm nộp báo cáo quyết toán đến dưới 12 tháng là 20 dự án, với số vốn là 2.393.685 trđ; số dự án chậm nộp báo cáo quyết toán 12 tháng đến 24 tháng là 07 dự án, với số vốn là 737.060 trđ; số dự án chậm nộp báo cáo quyết toán trên 24 tháng là 03 dự án, với tổng số vốn là 1.199.602 trđ.

quả thực hiện Nghị quyết số 74/2022/QH15 theo hướng dẫn tại Công văn số 2635/BTC-QLCS ngày 22/3/2023 của Bộ Tài chính.

- Trình Ủy ban nhân dân tỉnh: Phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý cơ sở nhà, đất (Phòng Công chứng số 1); giao tài sản “phần mềm quản lý đoàn viên, hội viên” cho Ban Dân vận Tỉnh ủy quản lý, sử dụng.

- Công văn gửi các Sở, ngành: Đề xuất mua sắm trang thiết bị cho Trung tâm Giáo dục thường xuyên - Giáo dục nghề nghiệp huyện Tiểu Cần; điều chuyển tài sản của Trung tâm nước sạch và Vệ sinh môi trường; ý kiến về thời gian, tỷ lệ tính hao mòn, trích khấu hao tài sản kết cấu hạ tầng nước sạch nông thôn; xin ý kiến về đề xuất giao nhà kho Satakê cho Ban Quản lý Bến xe khách tỉnh Trà Vinh ;...

- Ý kiến thẩm định Đề án sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập vào mục đích cho thuê 03 đơn vị.

- Tham gia kiểm tra hiện trạng sắp xếp cơ sở nhà, đất theo Nghị định số 67/2021/NĐ-CP của Chính phủ của Bộ Quốc phòng trên địa bàn tỉnh Trà Vinh và Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh.

4.3. Tài chính đất đai:

- Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh: Kết quả định giá đất cụ thể để làm cơ sở tính bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện công trình Đường dân sinh cấp Bệnh viện đa khoa Trà Vinh; dự án Đầu tư, nâng cấp các tuyến đường trên địa bàn thị xã Duyên Hải đáp ứng tiêu chí đô thị loại IV, thực hiện công trình Nâng cấp, mở rộng đường và HTTN Đường Vũ Đình Liệu; giao nhiệm vụ thực hiện truy thu tiền thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai; giá đất để tính truy thu tiền thuê đất đối với Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;...

- Công văn gửi các Sở, ngành: Phúc đáp nội dung liên quan đến biện pháp cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính; đóng góp dự thảo Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về chỉ đạo thực hiện đối với khu đất 119ha tại xã Trường Long Hòa, thị xã Duyên Hải; ý kiến phương án Giá dịch vụ thoát nước thải trong đô thị trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; truy thu tiền thuê đất của Công ty TNHH Điện gió REE Trà Vinh.

- Tham gia ý kiến đóng góp 06 văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương và địa phương và tham gia ý kiến thẩm định chủ trương đầu tư 03 dự án trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

5. Lĩnh vực Thanh tra Tài chính:

- Báo cáo kết quả thanh tra và Dự thảo Kết luận thanh tra công tác quản lý ngân sách nhà nước trên địa bàn huyện Duyên Hải.

- Thu thập thông tin, tài liệu, văn bản pháp quy chuẩn bị cho việc lập kế hoạch thanh tra chuyên đề về quản lý, sử dụng kinh phí hỗ trợ, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

- Báo cáo: Kết quả thực hiện các kiến nghị của kết luận thanh tra quý II/2023 và 6 tháng đầu năm 2023; công tác thanh tra tháng 7 và báo cáo kết quả thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tháng 7.

- Đề xuất nội dung định hướng chương trình thanh tra tài chính năm 2024.

- Phúc đáp Sở Xây dựng tỉnh Trà Vinh về việc xác định rõ trách nhiệm để tổ chức kiểm điểm rút kinh nghiệm.

- Theo dõi Kết luận thanh tra công tác quản lý tài chính tại Trung tâm Quy hoạch và Giám định Xây dựng trực thuộc Sở Xây dựng tỉnh Trà Vinh.

- Cử cán bộ làm đầu mối trong công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành; tham dự lớp tập huấn nghiệp vụ công tác bảo vệ bí mật nhà nước tại Thanh tra tỉnh Trà Vinh.

6. Lĩnh vực Tài chính doanh nghiệp và Tin học thống kê:

6.1. Tài chính doanh nghiệp:

- Trình Ủy ban nhân dân tỉnh: Phê duyệt quyết toán kinh phí hỗ trợ sử dụng sản phẩm, dịch vụ thủy lợi phí năm 2022 trên địa bàn tỉnh; phê duyệt dự toán chi phí thực hiện chuyển đổi Trung tâm Đào tạo Kỹ thuật nghiệp vụ giao thông vận tải thành công ty cổ phần.

- Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về việc nộp trả NSNN của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Trà Vinh theo kiến nghị Kiểm toán nhà nước.

- Công văn gửi Sở, ngành: Thẩm định dự toán kinh phí thực hiện chuyển đổi Trung tâm Đào tạo Kỹ thuật nghiệp vụ giao thông vận tải thành công ty cổ phần; đóng góp dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Ban kiểm soát Công ty TNHH một thành viên Xô số kiến thiết Trà Vinh; đề nghị làm rõ một số nội dung liên quan đến số tiền nộp trả NSNN theo kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước; điều chỉnh kế hoạch năm 2023 và quyết toán kinh phí hỗ trợ sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi năm 2022 trên địa bàn tỉnh; báo cáo các dự án có vốn đầu tư nước ngoài đã được hưởng ưu đãi hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh; cung cấp thông tin các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài trên địa bàn tỉnh; nộp báo cáo tài chính năm 2022 (doanh nghiệp FDI);...

6.2. Tin học thống kê:

- Cấp mới 29 mã số, chuyển giai đoạn thực hiện dự án đầu tư và thay đổi thông tin mã số đơn vị có quan hệ ngân sách 11 hồ sơ (*40 mã số thực hiện theo hình thức trực tuyến*). Đóng 01 mã số dự án đầu tư đã tắt toán tài khoản tại Kho bạc Nhà nước huyện Trà Cú.

- Đóng góp dự thảo Thông tư quy định về chức năng, tính năng kỹ thuật của Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh.

- Cập nhật lại các biểu số liệu công khai dự toán, quyết toán ngân sách chưa tự đồng bộ vào hệ thống công khai ngân sách của Bộ Tài chính; cập nhật 06 tin, 25 văn bản, công khai ngân sách quý II, 6 tháng năm 2023 lên trang thông tin điện tử lên trang thông tin điện tử.

- Hỗ trợ phòng Tài chính – Kế hoạch huyện Châu Thành kiểm tra lỗi kênh truyền TABMIS.

7. Lĩnh vực Văn phòng:

- Tiếp nhận, xử lý 1.314 văn bản và phát hành 389 văn bản cho các đơn vị.

- Tiếp nhận, xử lý 40 hồ sơ thuộc quy trình ISO.

- Trình Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sử dụng nguồn kinh phí sự nghiệp năm 2023 để tiếp Kiểm toán Nhà nước Khu vực IX và Bộ Tài chính.

- Báo cáo: Sơ kết 03 năm công tác theo dõi thi hành pháp luật theo Nghị định số 19/2020/NĐ-CP ngày 12/02/2020 của Chính phủ; kết quả 10 năm thực hiện Kết luận số 55-KL/TW ngày 18/01/2013 và 05 năm thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 20/01/2018 của Ban Bí thư; kết quả thực hiện Nghị quyết 31/NQ-CP ngày 06/10/2022 về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính; báo cáo tổng kê đội ngũ công chức làm công tác chuyển đổi số, an toàn, an ninh mạng; Kết quả thực hiện Chương trình “Tăng cường sự tham gia bình đẳng của phụ nữ trong các vị trí lãnh đạo và quản lý ở các cấp hoạch định chính sách giai đoạn 2021 - 2030”; sơ kết công tác thi đua, khen thưởng 6 tháng đầu năm 2023; kết quả thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TU ngày 04/4/2017 và Chỉ thị số 28-CT/TU ngày 22/01/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Trà Vinh 6 tháng đầu năm 2023; rà soát đối tượng đã qua và chưa qua bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh; Công tác Dân vận chính quyền 6 tháng đầu năm 2023; kết quả thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng 6 tháng đầu năm 2023; công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh năm 2023; Kết quả đẩy mạnh tiết kiệm điện và đảm bảo cung cấp điện an toàn, ổn định trên địa bàn tỉnh Trà Vinh trong mùa khô và năm 2023; rà soát, kiện toàn đội ngũ lãnh đạo, quản lý trong các cơ quan cấp tỉnh.

- Đóng góp dự thảo: Kế hoạch triển khai Nghị định số 29/2023/NĐ-CP quy định về tinh giản biên chế; hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Hàng không dân dụng Việt Nam (sửa đổi); Kế hoạch triển khai thực hiện Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình trên địa bàn tỉnh Trà Vinh đến năm 2025; Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước theo Nghị quyết số 04/NQ-CP; Thông tư quy định Nội quy và Quy chế tổ chức kiểm định chất lượng đầu vào công chức; Kế hoạch tăng cường tiết kiệm điện trên địa bàn tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2023 - 2025; Kế hoạch quản lý, sử dụng biên chế cán bộ, công chức, viên chức khối chính quyền giai đoạn 2022-2026 và từng năm từ năm 2023 đến năm 2026; Hướng dẫn thu thập và nộp lưu trữ hồ sơ, tài liệu lưu trữ điện tử vào lưu trữ lịch sử...

8. Về tình hình vay, trả nợ chính quyền địa phương; tình hình tạm ứng; thực hiện kiến nghị Thanh tra, Kiểm toán:

a) Về tình hình vay, trả nợ chính quyền địa phương:

- Hạn mức vay tối đa năm 2023: 1.099.644 triệu đồng.

- Số dư nợ vay đầu năm: 55.200 triệu đồng ⁽⁴⁾.

- Dự kiến vay trong năm 2023: 55.900 triệu đồng (Dự án đầu tư xây dựng và phát triển hệ thống cung ứng dịch vụ y tế tuyến cơ sở: 16.900 triệu đồng; Dự án Phát triển chuỗi giá trị nông nghiệp thông minh thích ứng biến đổi khí hậu tại tỉnh Trà Vinh (CSAT Trà Vinh) : 39.000 triệu đồng).

- Trả nợ vay trong năm 2023: 794 triệu đồng.

⁽⁴⁾Vay lại vốn vay nước ngoài: 55.200 triệu đồng (Dự án AMD: 33.224 triệu đồng; Dự án tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai: 2.602 triệu đồng; Dự án đầu tư xây dựng và phát triển hệ thống cung ứng dịch vụ y tế cơ sở - Dự án thành phần tỉnh Trà Vinh: 19.374 triệu đồng).

- Dự nợ cuối năm 2023: 110.306 triệu đồng.

b) Tình hình tạm ứng của các Sở, ban ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Sở, ban ngành tỉnh: 2.320.700.000đ⁽⁵⁾;

- UBND các huyện, thị xã, thành phố: Không có.

c) Tình hình thực hiện kiến nghị thanh tra, kiểm toán

c.1. Tình hình thực hiện kiến nghị kiểm toán nhà nước

Giai đoạn 2009-2021 tỷ lệ thực hiện kiến nghị kiểm toán nhà nước đạt 92,74%, cụ thể tỷ lệ thực hiện kiến nghị của từng năm như sau:

STT	Năm NS	KIẾN NGHỊ XỬ LÝ VỀ TIỀN			
		Số kiến nghị	Số thực hiện đến tháng 7/2023	Tỷ lệ thực hiện	Còn lại
1	2009 (Kiểm toán trong năm 2010)	20.869.413.335	20.792.004.847	99,63	77.408.488
2	2011 (Kiểm toán trong năm 2012)	132.893.122.769	97.254.522.769	73,18	35.638.600.000
3	2013 (Kiểm toán trong năm 2014)	251.971.595.014	251.885.126.359	99,97	86.468.655
4	2015 (Kiểm toán trong năm 2016)	107.657.505.671	107.090.849.671	99,47	566.656.000
5	2017 (Kiểm toán trong năm 2018)	274.527.164.910	273.922.811.910	99,78	604.353.000
6	2019 (Kiểm toán trong năm 2020)	851.745.213.593	840.958.090.993	98,73	10.787.122.600
7	2021 (Kiểm toán trong năm 2022)	2.078.693.769.313	1.856.507.314.560	89,31	222.186.454.753
Tổng cộng:		3.718.357.784.605	3.448.410.721.109	92,74	269.947.063.496

c.2. Tình hình thực hiện kiến nghị Thanh tra Bộ Tài chính

Giai đoạn 2015-2019 tỷ lệ thực hiện kiến nghị kiểm toán nhà nước đạt 97,13%, cụ thể tỷ lệ thực hiện kiến nghị của từng năm như sau:

STT	Năm NS	KIẾN NGHỊ XỬ LÝ VỀ TIỀN			
		Số kiến nghị	Số thực hiện đến tháng 7/2023	Tỷ lệ thực hiện	còn lại
1	2014 (Thanh tra năm 2015)	428.667.000.000	417.535.991.625	97,40	11.131.008.375
2	2020 (Thanh tra năm 2021)	359.837.979.730	348.353.018.674	96,81	11.484.961.056
Tổng cộng:		788.504.979.730	765.889.010.299	97,13	22.615.969.431

⁽⁵⁾Trung tâm dịch vụ việc làm - Sở LĐTB&XH: 542.000.000đ; Ban QL Bến xe khách TV: 878.100.000đ; Trung tâm đào tạo kỹ thuật nghiệp vụ GTVT TV: 900.600.000đ.

II. Chương trình công tác tháng 08 (từ ngày 16/7/2023 đến ngày 15/8/2023)

1. Lĩnh vực Quản lý ngân sách:

- Chuẩn bị nội dung, số liệu thảo luận dự toán ngân sách năm 2024 với Bộ Tài chính.
- Tổng hợp quyết toán ngân sách địa phương năm 2022 gửi Bộ Tài chính, Kiểm toán Nhà nước.
- Chuẩn bị các nội dung phục vụ kỳ họp chuyên đề của Hội đồng nhân dân tỉnh (nếu có).
- Thông báo thẩm định quyết toán ngân sách địa phương năm 2022 của các huyện, thị xã, thành phố.
- Hướng dẫn việc lập, thẩm định, phê duyệt dự toán và nguồn kinh phí hoạt động Ban Quản lý chợ cấp xã.

2. Lĩnh vực Tài chính Hành chính sự nghiệp:

- Ban hành Quyết định phê duyệt dự toán và phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác cho các Sở, ban ngành tỉnh theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.
- Đóng góp dự thảo kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 04/5/2023 của Ban Bí thư; báo cáo tổng kết thi hành Luật Khoa học và Công nghệ năm 2013...

3. Lĩnh vực Tài chính đầu tư:

- Tiếp tục báo cáo tình hình thực hiện và thanh toán vốn đầu tư công năm 2023 (theo Thông tư số 15/2021/TT-BTC ngày 18/02/2021 của Bộ Tài chính).
- Đôn đốc, thực hiện quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành theo quy định tại Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ; Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ Tài chính.
- Nhập, điều chỉnh dự toán vốn đầu tư công kế hoạch năm 2023 vào hệ thống Tabmis.
- Theo dõi, báo cáo kết quả thực hiện kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước; lập dự toán ngân sách năm 2024.

4. Lĩnh vực Quản lý giá và công sản:

- Phối hợp với các cơ quan, tổ chức, đơn vị kiểm tra hiện trạng, cơ sở nhà, đất theo Nghị định 167/2017/NĐ-CP và Nghị định 67/2021/NĐ-CP của Chính phủ.
- Định giá đất cụ thể để tính bồi thường khi nhà nước thu hồi đất của các công trình.
- Tham gia định giá tài sản do Tòa án tổ chức.
- Thẩm định Đề án sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập vào mục đích cho thuê, liên doanh, liên kết.
- Tham mưu xử lý tài sản công: Điều chuyển, thanh lý, bán;...

5. Lĩnh vực Thanh tra tài chính:

- Công bố Kết luận thanh tra công tác quản lý ngân sách nhà nước trên địa bàn huyện Duyên Hải.

- Lập kế hoạch và Quyết định thanh tra chuyên đề về quản lý, sử dụng kinh phí hỗ trợ, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Trà Vinh trình phê duyệt, công bố và tiến hành thanh tra trực tiếp tại đơn vị.

- Báo cáo công tác thanh tra tháng 8 và báo cáo kết quả thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tháng 8 gửi Thanh tra tỉnh.

6. Lĩnh vực Tài chính doanh nghiệp và Tin học thống kê:

- Phúc đáp Ban Chỉ đạo cổ phần hóa về việc thẩm định dự toán kinh phí thực hiện chuyển đổi Ban Quản lý Bến xe khách Trà Vinh.

- Tổng hợp báo cáo tài chính của các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (Doanh nghiệp FDI).

- Phối hợp phòng Quản lý ngân sách tổng hợp kế hoạch tài chính của các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách năm 2024.

- Tiếp tục thực hiện kiểm tra, khắc phục lỗ hổng bảo mật theo các văn bản hướng dẫn. Hỗ trợ các phòng, ban chuyên môn thuộc Sở; Phòng Tài chính – Kế hoạch các huyện, thị xã, thành phố về hệ thống mạng và các ứng dụng tin học.

- Cấp mã số đơn vị quan hệ với ngân sách, đóng mã số quan hệ ngân sách đã tất toán tài khoản tại Kho bạc Nhà nước tỉnh, huyện; cập nhật tin, văn bản chuyên ngành lên Trang thông tin điện tử.

7. Lĩnh vực Văn phòng:

- Tiếp nhận, xử lý văn bản đi, đến; hồ sơ thuộc quy trình ISO.

- Thực hiện báo cáo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh và các Sở, ngành có liên quan.

Trên đây là kết quả thực hiện công tác tháng 07 và chương trình công tác tháng 08/2023; Sở Tài chính báo cáo Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- VP. Tỉnh ủy (b/c);
- VP. UBND tỉnh (b/c);
- Sở KH&ĐT;
- Ban Giám đốc STC;
- Trang TTĐT STC;
- Các phòng, ban thuộc Sở;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

Tiêu Thanh Tân